TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 8 - 2022
V/v: Tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khải Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

2. Ông Nguyễn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2022 về tranh chấp: "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/7/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Bích H, sinh năm: 1980 (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm: 1977 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 12 năm 2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Lương Thị Bích H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Tiến Đ tự nguyện tiến đến hôn nhân, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 47 ngày 02/11/1999. Trong quá trình chung sống, hai người bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cải vã lẫn nhau làm ảnh hưởng đến tình cảm hai bên gia đình và trật tự địa phương. Hiện nay hai người còn sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai nên hạnh phúc gia đình không có, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 người con chung là Nguyễn Tiến N, sinh ngày: 24/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hương T, sinh ngày 21/10/2008. Nếu ly hôn, chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng. Lý do chị dành quyền nuôi dưỡng cả 02 cháu là chị đang bán quán cape, thu nhập hàng tháng ổn định khoảng 10.000.000đ nên đủ khả năng nuôi dưỡng cả 02 cháu. Mặt khác, từ khi chị và anh Đ xảy ra mâu thuẫn đến nay, chị cũng là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu, 02 cháu phát triển bình thường và học hành ngoan ngoãn.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị xin chịu.

Bị đơn là anh Nguyễn Tiến Đ: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án anh Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý như lời trình bày của chị Lương Thị Bích H. Anh và chị H tiến đến hôn nhân là do tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, đôi khi bất đồng quan điểm nên anh và chị H có xảy ra mâu thuẫn, có cải vã lẫn nhau làm ảnh hưởng đến hai bên gia đình và trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, những mâu thuẫn này không lớn, anh có thể khắc phục để gia đình đoàn tụ, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị H anh không đồng ý. Anh đề nghị Tòa án giải quyết để gia đình anh đoàn tụ cùng nhau. Tại phiên tòa, anh đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét việc xin ly hôn của chị H.

Về con chung: Anh và chị H có chung 02 người con như chị H trình bày. Nếu ly hôn, anh xin được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét việc xin ly hôn của chị H nên cũng không xem xét giải quyết việc nuôi dưỡng 02 người con chung và anh cũng không có ý kiến gì về việc chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh cũng không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn là chị Lương Thị Bích H và bị đơn là anh Nguyễn Tiến Đ đều chấp hành đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tình trạng hôn nhân giữa chị Lương Thị Bích H và anh Nguyễn Tiến Đ đã mâu thuẫn trầm trọng. Yêu cầu xin ly

hôn của chị H là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H và giao 02 cháu Nguyễn Tiến N, sinh ngày: 24/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hương T, sinh ngày 21/10/2008 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lời trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Lương Thị Bích H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn giải quyết việc hôn nhân, tranh chấp nuôi con chung. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTDS 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Thấy rằng, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Theo Biên bản xác minh ngày 21/7/2022 thì mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ đến mức trầm trọng. Chị H và anh Đ vẫn còn sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu ly hôn với anh Đ là có cơ sở nên HĐXX áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[2.2] Về con chung: Chị H có nguyện vọng là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung là: Nguyễn Tiến N, sinh ngày: 24/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hương T, sinh ngày 21/10/2008. Chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ yêu cầu không xem xét việc giải quyết nuôi dưỡng 02 người con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

Yêu cầu xin ly hôn của chị H được Hội đồng xét xử chấp nhận nên việc giải quyết nuôi dưỡng con chung là cần thiết. Xét yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung của chị H phù hợp với nguyện vọng của cháu N và cháu T. Mặt khác, chị H có thu nhập ổn định nên đủ khả năng nuôi dưỡng các cháu phát triển bình thường nên yêu cầu của chị H được Hội đồng xét xử chấp nhận, giao 02 người con chung là Nguyễn Tiến N, sinh ngày 24/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hương T, sinh ngày 21/10/2008 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lương Thị Bích H xin chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Lương Thị Bích H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Bích H được ly hôn anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Về con chung: Giao cho chị Lương Thị Bích H là người được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung tên là: Nguyễn Tiến N, sinh ngày: 24/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hương T, sinh ngày 21/10/2008. Anh Nguyễn Tiến Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Lương Thị Bích H xin chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005819 ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Lương Thị Bích H và anh Nguyễn Tiến Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2022).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND H. Ninh Sơn;
- Chi cục THADS H. Ninh Sơn;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khải Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Sơn **Nguyễn Thanh** **Nguyễn Khải Hoàng**